TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ, TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 18 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Ánh Thu và bà Nguyễn Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Phúc Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thùy, Kiểm sát viên.

Ngày 18/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn L, sinh năm 2001 tại xã Vân Am, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa; nơi thường trú: Thôn Mết, xã Vân Am, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Thể và bà Lê Thị Xuân; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2022 đến nay. "có mặt"

Người bào chữa cho bị cáo Luận: Bà Nguyễn Minh Thu, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. "có mặt"

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đoàn Thanh B, sinh năm 1967. "vắng mặt"

Địa chỉ: Thôn Tam Cảnh, xã Đồng Trúc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng ngày 17/12/2022, Phạm Văn L cùng anh Phạm Văn Linh đi từ Thanh Hoá đến khu vực Hoà Lạc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội tìm việc làm. Luận và Linh thuê nhà nghỉ Tuấn Tú để ở. Ngày 21/12/2022, qua mạng xã

hội Zalo, Luận làm quen với 01 phụ nữ tên Lan *(số điện thoại: 0343976395, ngoài ra Luận không biết thông tin gì khác)*, thì biết Lan có bán pháo hoa loại 36 lỗ là pháo hoa có chứa thuốc nổ, khi đốt sẽ phát sáng và nổ, với giá 1.000.000 đồng/hộp. Thấy rẻ hơn ngoài thị trường nên Luận đã hỏi mua 06 hộp với giá 6.000.000 đồng *(sáu triệu đồng)*. Lan hẹn Luận khoảng 02 ngày sau sẽ có pháo và thuê người mang đến cho Luận. Sau khi đã đặt mua pháo của Lan, Luận ra ngã tư Lục quân *(gần nhà nghỉ Tuấn Tú)* để uống nước. Tại đây, Luận gặp một nam thanh niên không quen biết *(khoảng 35 tuổi, dáng người cao gầy)*. Qua nói chuyện thì biết người này có nhu cầu mua pháo hoa nổ nên Luận báo giá 1.100.000 đồng/hộp và hẹn 02 hôm sau sẽ có hàng. Người này đồng ý và xin số điện thoại của Luận để tiện liên lạc. Khoảng 20 giờ 00 ngày 23/12/2022, Lan gọi điện thoại cho Luận và hẹn ra khu vực ngã tư Lục quân, thị xã Sơn Tây nhận pháo. Luận bắt taxi đi đến địa điểm lấy pháo. Đến nơi, Luận xuống xe và bảo lái xe chờ, còn Luận đi ra phía sau taxi chờ. Khoảng 05 phút sau, Luận thấy một nam thanh niên đi xe máy *(không rõ biển kiểm soát, mặc quần áo dài màu đen, đội mũ không nhìn rõ mặt)* tiến lại gần và hỏi "lấy hàng à". Luận hiểu người này mang pháo đến nên trả lời "Ừ". Luận đưa cho người này số tiền 6.000.000 đồng, người này đưa cho Luận một bao tải màu xanh *(Luận sờ thấy chứa các hộp hình vuông nên biết bên trong là pháo)*. Người này nhận tiền xong liền phóng xe máy đi ngay. Luận gọi điện cho người thanh niên đã hẹn mua pháo hôm trước thì người đó nói mang ra ngã tư Gạch, thị trấn Phúc Thọ để giao hàng. Luận nhấc bao tải chứa pháo lên xe taxi và bảo tài xế đưa đến ngã tư Gạch. Đến nơi, Luận xách bao tải pháo xuống xe, đang gọi điện và đứng chờ người thanh niên mua pháo thì bị tổ công tác Công an huyện Phúc Thọ đến kiểm tra, phát hiện, bắt giữ và thu giữ vật chứng.

Vật chứng và tài sản thu giữ, gồm:

Thu giữ của Phạm Văn L

- 01 (một) bao tải màu xanh

- 06 (sáu) khối hình hộp đều có đặc điểm kích thước (14,5x14,5x14,5)cm, bên ngoài được dán bằng giấy màu đỏ vàng, ghi chữ nước ngoài

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, đã qua sử dụng.

Thu giữ của anh Đoàn Thanh B:

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu nâu vàng, đã qua sử dụng, Biển kiểm soát: 30E-588.37.

Tại Bản kết luận giám định số 8884/KLGĐ-PC09 ngày 31/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận: "06 khối hình hộp, kích thước mỗi khối (14,5x14,5x14,5)cm, bên ngoài dán giấy màu vàng đỏ, bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn đều là pháo hoa nổ, tổng khối lượng: 8,65kg".

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 09/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo Phạm Văn L về tội Buôn bán hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của

Bộ luật hình sự, xử phạt: Phạm Văn L từ 12 - 15 tháng tù về tội Buôn bán hàng cấm; không áp dụng hình phạt bổ sung; đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người đúng tội. Bị cáo đã nhận ra hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số tại xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Đề nghị Hội đồng xét xử xém xét, tuyên bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn L khai: Khoảng 20 giờ 00’ ngày 23/12/2022, Luận mua của người phụ nữ tên Lan 06 hộp pháo hoa nổ với giá 6.000.000 đồng. Sau đó, Luận mang số pháo hoa nổ này đến bán cho người thanh niên tại ngã tư Gạch, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ thì bị bắt quả tang.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với biên bản phạm tội quả tang và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/12/2022, tại khu vực tỉnh lộ 418, đoạn thuộc tổ dân phố số 6, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, Phạm Văn L có hành buôn bán 8,65kg pháo hoa nổ thì bị bắt quả tang. Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự và các văn bản hướng dẫn, hành vi đó của Phạm Văn L đã cấu thành tội Buôn bán hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, nên cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không phạt hình phạt bổ sung.

[3]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) thùng carton được niêm phong, dán kín, bên trong là vật chứng (pháo hoa nổ), bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phạm Trần Nam, của cán bộ Công an huyện Phúc Thọ và của Phạm Văn L là vật chứng của vụ án (pháo hoa nổ), nên tịch thu, tiêu hủy. Đối

với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, thu giữ của Phạm Văn L, là phương tiện Luận sử dụng để liên lạc mua bán pháo hoa nổ, nên tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước. Đối với 01 (một) bao tải màu xanh Luận sử dụng để đựng pháo đi bán, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 (một) ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu nâu vàng, đã qua sử dụng, biển kiểm soát: 30E-588.37 thu giữ của anh Đoàn Thanh B. Đây là chiếc xe taxi đã chở Luận cùng tải pháo hoa nổ, nhưng anh Bình không biết Bình mang pháo hoa nổ lên xe của mình. Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô cho anh Bình và anh Bình không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Tòa án không xem xét.

[4]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí, nên miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[5]. Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo về mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về nguồn gốc số pháo hoa nổ: Phạm Văn L khai mua của một người phụ nữ tên Lan. Luận chỉ quen qua mạng xã hội, không có thông tin gì khác, chưa gặp trực tiếp lần nào. Luận chỉ có Zalo và số điện thoại của người này là 0343976395, lưu trong danh bạ là "Chị Lan". Cơ quan điều tra đã xác định người đăng ký số thuê bao 0343976395 là chị Tạ Thị Huyền Trang *(sinh năm: 1995, trú tại: xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây,* Thành phố *Hà Nội; Chứng minh nhân dân số: 017198337)*. Chị Trang khai không đăng ký và sử dụng số thuê bao 0343976395. Từ trước đến nay chị Trang chỉ sử dụng số thuê bao duy nhất là 0869643985 được đăng ký bởi số căn cước công dân: 001193047293. Chị Trang có sử dụng ứng dụng Zalo tên Tạ Huyền Trang. Khoảng năm 2019 chị Trang bị mất chứng minh nhân dân số: 017198337. Chị Trang không biết ai là người đăng ký và sử dụng số thuê bao 0343976395. Chị Trang không quen biết, chưa từng gặp mặt, liên hệ với Phạm Văn L. Kiểm tra điện thoại của chị Trang đang sử dụng, nhãn hiệu VSMART màu xanh đã cũ. Kết quả điện thoại chỉ gắn 01 sim số 0869643985, thuê bao được đăng ký bởi căn cước công dân số: 001193047293 mang tên Tạ Thị Huyền Trang. Kiểm tra ứng dụng Zalo thấy chị Trang sử dụng 01 tài khoản tên Tạ Huyền Trang, được đăng ký bởi số thuê bao 0869643985. Chị Trang dùng ảnh đại diện là ảnh cá nhân của mình (từ khi sử dụng đến nay không thay đổi ảnh đại diện). Đối chiếu với ảnh đại diện của người tên Lan thì không có sự trùng hợp mà là hai bức ảnh khác nhau. Kiểm tra nhật ký cuộc gọi, tin nhắn và các ứng dụng khác không có gì liên quan đến vụ án.

[7]. Đối với người hỏi mua pháo của Luận, Luận khai người đàn ông này khoảng 35 tuổi, dáng người cao gầy, số điện thoại: 0338481358. Luận chỉ gặp một lần nên nếu gặp lại không nhận ra được. Xác minh người đăng ký số điện thoại: 0338481358 là chị Cao Thị Huế *(sinh năm: 2001, trú tại: thôn Đại Đồng, xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá; Căn cước công dân số: 038302002554)*. Chị Huế khai không đăng ký và sử dụng số 0338481358. Từ

trước đến nay, chị Huế chỉ sử dụng duy nhất số 0343102410 đăng ký bởi số căn cước công dân: 038302002554. Chị Huế sử dụng ứng dụng Zalo tên Diệu Huế. Trước đây chị Huế đi làm thuê và đã bị thất lạc căn cước công dân số: 038302002554. Chị Huế không biết ai là người đã đăng ký và sử dụng số điện thoại 0338481358. Chị Huế không cho ai mượn căn cước công dân để đăng ký số điện thoại. Chị Huế không quen biết, chưa từng gặp mặt, liên hệ với Phạm Văn L. Chị Huế đang sử dụng điện thoại nhãn hiệu XIAOMI màu đen đã cũ, gắn 01 sim số 0343102410. Chị Huế sử dụng ứng dụng Zalo, tài khoản tên Diệu Huế, đăng ký bởi số điện thoại 0343102410. Chị Huế dùng ảnh đại diện là ảnh cá nhân của mình. Kiểm tra nhật ký cuộc gọi, tin nhắn và các ứng dụng khác không có gì liên quan đến vụ án.

[8]. Đối với người chở pháo đến cho Luận, Luận không quen biết người này, lần nhận pháo là lần đầu tiên gặp, người này mặc quần áo dài màu đen, đội mũ nên không nhìn rõ mặt, đi xe máy nhưng Luận không để ý kiểu dáng, biển kiểm soát. Vì chỉ gặp một lần nên nếu gặp lại không nhận ra được. Do vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xác minh làm rõ.

[9]. Đối với tài xế taxi Đoàn Thanh B không biết Luận mang pháo đi bán nên Cơ quan điều tra đã giáo dục, nhắc nhở.

[10]. Đối với anh Phạm Văn Linh là người ở cùng nhà nghỉ với Luận, Luận khai việc đi mua bán pháo chỉ có một mình Luận biết, không nói với Linh nên không đề cập để xử lý đối với anh Linh.

[11]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật, các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Tuyên bố Phạm Văn L phạm tội Buôn bán hàng cấm.

Xử phạt: Phạm Văn L 14 (*mười bốn*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) thùng carton được niêm phong, dán kín, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phạm Trần Nam, của cán bộ Công an huyện Phúc Thọ và của Phạm Văn L. (Công an huyện Phúc Thọ đang lưu giữ).

Tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động ghi nhãn hiệu OPPO màu xanh đã cũ thu giữ của Phạm Văn L. Tịch thu, tiêu hủy 01

(một) bao tải màu xanh (vỏ bao tải). (Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ đang lưu giữ theo biên bản giao nhận ngày 18/01/2023).

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn L được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Đức Hiếu

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại; người có QL,NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- Lưu HS, VP.

Hoàng Đức Hiếu

Trường hợp bản án, Luậnđịnh được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;